

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 651/2021/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị Thanh T – Sinh năm 1996
Nơi cư trú: số 36, N, phường L, thành phố Nam Định
- Bị đơn: anh Hoàng Tuấn A – sinh năm 1996
Nơi cư trú: tổ 1, khu 5A, phường B, thành phố H, Quảng Ninh

Căn cứ các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Phạm Thị Thanh T và anh Hoàng Tuấn A.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị Thanh T và anh Hoàng Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Phạm Thị Thanh T và anh Hoàng Tuấn A có 01 con chung là Hoàng Diệp L – sinh ngày 03/01/2020. Nay ly hôn, chị T và anh Tuấn A thỏa thuận:

Chị Phạm Thị Thanh T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Hoàng Diệp L đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Hoàng Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 02 năm 2022 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Hoàng Tuấn A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị Phạm Thị Thanh T và anh Hoàng Tuấn A không có tài sản chung; Anh, chị không vay nợ chung với cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000253 ngày 06/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.H;
- UBND phường B, TP H, tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục THADS TP H
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ vụ án; VP

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Đức